DÉPOT LÉGAL

LE DIRECTEUR GERANT:

NĂM THỨ SÁU SỐ 533 — MỖI SỐ NĂM XU — 壬申年九月廿七日 — NGÀY THỨ TƯ . 26 OCTOBRE 1932

GIÁ BÁN

	ĐÔNG-PHÁP	NGOẠI-QUỐC
Một năm	5$00	8$50
Sáu tháng	2.80	4.50
Ba tháng	1.50	2.50

Mua báo phải trả tiền trước. Thơ và mandat gửi cho M. TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN. — Ai đăng quảng-cáo, việc riêng, xin thương-nghị trước.

TIẾNG-DÂN

敲 La Voix du Peuple 民

Chủ-nhiệm kiêm Chủ bút
HUỲNH-THÚC-KHÁNG
Quản-lý
TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN

Mỗi tuần xuất bản hai kỳ: thứ tư và thứ bảy

BẢO-QUÁN
Số 173, đường Đông-ba, Huế
Hộp thơ: số 61
Giây thép nói: số 62
Giây thép: TIENGDAN — Huế

Muốn mưu hạnh phúc cho dân, không chỉ bằng thờ theo nguyện vọng chánh đáng của nó.

DÉPOT LÉGAL INDOCHINE N° A-733

CÁI NẠN ĐÓI Ở NHẬT-BẢN

Nhật-bản ngày nay có tiếng là một nước phú cường ở Viễn-đông, thế mà vài năm nay cũng không tránh được cái nạn đói; không phải đói chơi chơi đâu, đói gắt lắm.

Những tin tức sau này không phải dựa nơi lỗ miệng những nhà du lịch ngoại quốc — ai cũng biết những nhà du lịch hoặc vì quan sát không đến nơi đến chốn hoặc vì ý riêng, cũng có khi vì « bổn phận » mà nói không hay đúng sự thực — mà chính là rút trong những tờ trình của những hội đồng điều tra của các nhà đương chức ở Nhật bản tổ chức.

Mùa màng mất sạch

Nhân dân Nhật-bản, một phần vì cái nạn đói, một phần vì con ma bịnh (những bệnh vì sự ăn không đủ no sinh ra), bị trụy lạc cả về hình thể, cả về tinh thần. Cuộc kinh tế khủng hoảng làm hại chưa chán, còn thêm mất mùa lúa nữa. Năm 1931, sự sinh sản lúa sụt xuống dưới số bình quân, riêng về miền đông bắc Nhật bản, thì thì không gặt lấy được một hột. Theo bản thống kê của chính phủ Đông kinh, thì trong 750.000 hectares đất trồng lúa 65.834 hectares không sinh sản được một hột nào, 177.912 hectares sinh sản được 30%, còn bao nhiêu thì sinh sản có 30% mùa thường. Lấy số bình quân thì sự sinh sản lúa năm 1931 chỉ có 40%.

Ai cũng biết vật ăn quan yếu của dân Nhật-bản là gạo. Những năm được mùa mà cũng phải mua thêm lúa ở ngoại quốc về mà dùng. Thế thì cái hại bị mất mùa đối với Nhật-bản ta lại là nghiêm trọng không cần phải dài lời vậy.

. . . . Nông dân Nhật-bản hiện nay chỉ ăn rễ cây trái cây trên rừng trên núi, chết đói rất nhiều. Vẫn chưa có bản thống kê và số người chết đói, nhưng cũng chẳng cần thống kê làm chi, chỉ đến viếng các bệnh viện, như những bệnh viện ở Aomori, thì cũng đủ biết: gần hết các bệnh nhân là dân đói.

Bộ Nông chính có cử một hội đồng đi điều tra trong những miền bị nạn mất mùa dữ dội hơn hết. Hãy đọc một đoạn trong tờ trình hội đồng ấy về miền Nagano:

« Nhiều làng hiện ở trong một cái tình cảnh mà hai chữ « khốn khổ » không đủ mô tả được. Sự sống hết sức khó khăn, khó khăn đến nỗi việc ăn cắp lúa, đương-ngọt, muối là sự thường, thường ngày là người đi ăn cắp không còn sợ sệt gì hết, mà sở cảnh sát cũng chịu không làm sao mà giữ cho được. »

Cái nạn đói làm hại đến phong hóa

Miền Niigata, trước kia có tiếng về lúa gạo, nay ngoài các tay đại điền-chủ ra thì không có một nhà nào có đủ lúa gạo mà dùng. Nông dân đã bán hết đồ đạc trong nhà rồi đến phải bán đến con gái của mình. Giá thường một đứa con gái 11 tuổi là 100 yens, 15 tuổi là 400 yens. Kể có hàng trăm cái gia-đình bán con gái như thế.

Theo tin một tờ báo lớn ở Nhật hai miền Akita và Yamagata, ở phía bắc Nhật có tiếng nhứt về sắc đẹp của đàn bà. Các nhà thổ ở các thành phố lớn thường đến mộ con gái ở đây nhiều hơn hết. Năm 1930, số đĩ (prostituées) mộ trong khắp cả nước Nhật là 700. Năm nay, chỉ trong hai tỉnh ấy, số con gái phải đi làm cái nghề khốn khổ ấy, có đến 500. Tỉnh Aomori, mấy năm trên mỗi năm cung cho các nhà thổ 300 con gái năm 1931-1932 số ấy trột lên đến xấp hai. Nếu thế thì có tỉnh không còn con gái mà gả lấy chồng, có nên lấy làm lạ không? Ở làng Nishi Okuni, thiệt cái bọng con gái từ 15 đến 25 tuổi, thấp được mà tìm cũng không ra một người.

Cái nạn đói với tội ác

Một viên quan đi xem xét tình hình ở miền Iwate, thuật rằng trong khi ông ta đến viếng một nhà trường nọ, bị một cậu học sinh nhỏ tuổi chất vấn: « Dân các tỉnh khác cũng khổ cực, cũng đói khát như chúng tôi đây, có thật không? Khắp cả trong nước, có dân miền nào có thể có mà ăn cho đỡ no không? Bởi vì chúng tôi đây, chúng tôi chỉ ăn cỏ mà sống. » Viên quan ấy, lại thêm trong tờ trình: Trong nhiều trường làng, người ta phát cơm cho học trò. Đến khi đem ra phát, thôi thì chúng đành giựt nhau một cách ai thấy cũng phải động lòng.

Trước khi phải bán đến con, các nông dân thường tự đốt lấy nhà mình để lấy tiền bảo hiểm. Nhưng vì nhiều cái « cháy » như vậy quá nên hội bảo hiểm không chịu trả nữa. Ai đi ăn cắp mà bị bắt gặm, trước kia cho là một sự rủi, sự khổ, nay trái lại: cho là sự may, là cái hạnh phước, nên cái tội ăn cắp nay không bị phạt giam nữa...

Có người sẽ hỏi: nếu có một mùa lúa cho thiệt được, có bỏ cứu được tình hình ấy không? — Chưa chắc. Nông dân đương bị nợ nần lút đầu lút cổ.....

Ở Nhật thì đói khát thế ấy, mà ở góc trời bên kia, thì người ta lại đổ lúa xuống biển! La lùng chưa!!!

= S =

HÒA-BÌNH! HÒA-BÌNH!

(Một người Bỷ, vì không chịu đi lính mà bị 3 tháng tù)

Chỉ vì không chịu đi lính mà bị ba tháng tù! Ai nghe cái tin ấy chắc cũng phải cười nôn ruột. Giữa lúc các nhà ngoại-giao bên Âu bên Mỹ một nói tài-binh, hai nói hòa bình, mà lại xảy ra một việc trái ngược như vậy, bảo nín cười làm sao cho được? Cũng vì là một việc trái ngược cho nên các báo ở bên có mấy tờ tường thuật vụ ấy! May sao lại được thấy trong một tờ báo Tây kia, chúng tôi vội vàng dịch ra sau này để độc-giả cùng biết:

Người Bỷ kia tên là Simoens. Theo luật nước Bỷ, cũng như các nước Âu Mỹ hiện thời trai lớn lên phải vào ở lính trong một khoảng bao nhiêu năm nhứt định. Nhưng trái với thiên-hạ, Simoens cho chiến tranh là một việc vô nhân đạo, nên ngày 7 juillet năm ngoái, gởi thơ cho Tổng-trưởng bộ Quốc-phòng, nói không chịu đi lính.

Bà mẹ Simoens, Maria Simoens, cũng gởi một bức thơ tỏ ý tán thành đều quyết định của con bà. Bà viết: Chiến tranh là một đều mà những người thật có lòng nhân-đạo ai cũng phải cho là gớm ghiết; nếu như các bà mẹ đều một lòng nhứt định không cho mình con vào trại lính, thì mới mau chôn sâu lấp kín trong thời-kỳ quá-khứ đều gớm ghiết ấy được.

Ngày 28 juin vừa rồi, Simoens bị đem ra xử tại tòa án binh Anvers.

Bà Maria Simoens cũng bị đòi ra hỏi. Sau khi tuyên bố chịu hết trách nhiệm về sự quyết định của con bà, bà kết luận: « Tôi dạy con tôi lấy nhân đạo làm gốc. Tôi thường nói với con tôi rằng: « quân-quốc chủ-nghĩa là đê-tiện, là trái với luân-lý, mấy chết đi tao cũng không đau đớn bằng thấy mày bận y phục kẻ sát nhân ». Con tôi đã hiểu ý tôi, đã biết nghe lời tôi, tôi thật đã thỏa nguyện ».

Tòa án tuyên bố phạt Simoens 3 tháng tù. Vừa bị bắt giam thì Simoens nhịn ăn để phản đối.

Vì ở Flandres đã sẵn có phong trào không chịu đi lính, và đã có nhiều người bị bắt giam vì cớ ấy rồi, nên các nhà đương cục cũng phải lấy làm ngại cho cái ảnh-hưởng không tốt, nên khuyên Simoens chống án, nhưng Simoens nhứt định không chịu nghe lời, họ phải tự ký giấy chống án cho Simoens.

Cái án của Simoens phải định lại. Simoens cũng định nhịn ăn.

Ngày 24 Septembre, Simoens lại nhịn ăn lại. Theo tin ngày 12 Octobre thì Simoens yếu lắm.

Khắp trong xứ Flandres có nhiều cuộc hội hợp và biểu-tình yêu cầu thả Simoens.

— N —

CHUYỆN ĐỜI

Nói không biết trên

Ở đời có lắm cái giỏi, cái giỏi chối mà tôi có nhịp kể mới bữa nào đó là một. Nay còn một món giỏi nữa là giỏi nói không biết trên. Không biết trên có nhiều cách mà cải cách không biết trên trong khi nói, là một cách đặc biệt, phải có tài riêng mới được. Vì những người thật thà nghĩ thế nào nói ra thế ấy, thì không sao có thể không trên được.

Trước hết ta hãy nhường cái ghế hạng nhứt trong món này cho các nhà nhảy múa trên đài chính trị, và nhứt là đến lúc tuyển cử họ đương tranh nhau. Một người ngày thường chỉ lo quo quét cho đầy cái túi tham, mà đến khi ra ứng cử cùng hô om sòm nào ái quốc, nào lợi quốc! Khen cho họ nói mà không biết trên!

Cũng như ông đạo đức nào đó cùng một người khác ngồi trên xe kéo, mãn đàm luận về cái sống cay chua của người lao động mà để cho chiếc xe chạy gần ngót một tiếng đồng hồ, mới bảo ngừng lại. Khi xe ngừng, ông kia còn dương hươi tay trên không khí mà nói to: bạn mình đã có dư dật ít nhiều, phải nên nghĩ đến thân phận những người vất vả. Nói xong ông móc túi lấy tiền trả cho anh xe. Có hiểu mấy không? Bảy xu! Anh xe nói ít, nài thêm, thì trên tấm lát gạch bông, cánh cửa khép lại một cái rầm, chỉ nghe đưa ra mấy tiếng:

— Mầy muốn đòi thêm thì cứ lên sở cảm!

Còn một cách nói không biết trên nữa, là cách giả thác tùng tiền trong khi có người đến quyên ít nhiều làm việc nghĩa. Thì nhà cửa lầu đài nguy nga kẻ ra kẻ vô vay mượn bán buôn tấp nập, thế mà có người lở đường vô xin chén gạo, hoặc kẻ tàn tật nhờ lưng nửa bát cơm, thì cái ông giàu kia tự nhiên mà hóa ra nghèo, cái chỗ thương mãi thạnh hành nọ lại thành nơi vắn vẻ:

— Đi xin cho khác người ta có buôn bán kia, đây làm gì có tiền v. v. . .

Nếu không muốn giúp đỡ cho người thì cứ nói hẳn đi, chớ nói làm chi cái chuyện trái với sự thực hiển hiện trước mắt, mà không biết trên. Chuyện này nó làm cho tôi nhớ lại một chuyện « đời xưa » rất thú:

Anh nọ đến chơi nhà một người quen. Vì đường đi rất xa nên ở nhà ăn cơm mai rồi đi, mà đi đến nhà người quen quá trưa, đã lỡ bữa. Trong bụng đã không có bữa cơm trưa, ông khách cũng ráng ở lại nói chuyện, mong đến bữa cơm tối mà kiếm ít miếng lót lòng cho đỡ đói. Nhưng trời càng ngày càng tối mà thấy chủ nhà không nói đến chuyện cơm lại, trong lòng khách tấn thối cũng lưỡng nang. Về phần chủ nhà thấy trời tối cũng lấy làm lo, bèn nói đón:

— Tiếc quá! không mấy khi bác đến nhà chơi, mà tôi không biết trước, và chợ búa lại xa xuôi, không đi mua được vật gì làm cơm đãi bác. . . . .

Khách ngho cái câu không ngờ, lại ngó ra ngoài sân thấy gà vịt chạy huyên thuyên thì tức giận. Trước khi nhịn đói ra về, khách cũng muốn nói một câu cho bõ ghét:

— Thôi, không có gì ăn thì bác cứ cho bắt con ngựa tía của tôi, làm thịt đi.

— Bậy nà! làm thịt rồi bác lấy gì cỡi.

— Lo chi, vịt ngỗng của bác hiểm gì đó; để rồi tôi mượn một con cỡi đỡ cũng được.

Lê-Huân

VÌ SAO MÀ HỌC TRÒ ÍT QUÁ!

Mới rồi, quan Đốc-học tỉnh Quảng-bình có làm tờ trình gởi vào nha học-chánh Trung-kỳ thuông thuật việc học ở trong tỉnh. Ở trong tờ trình ấy ngài có phàn nàn rằng số học trò dậu trường năm nay rất ít, kém thua năm ngoái đến hơn mấy trăm lận. Nguyên nhơn tuy nhiều, nhưng cái lệ hạn chế tuổi học sinh là một cái nguyên nhơn lớn thứ nhất.

Xem như thế, thì tưởng nhà nước nên bãi cái lệ chật hẹp ấy đi vậy.

Hiếu-Học

VAN-UYEN

Lé-Thái-Tổ

Non sông chung đúc đấng phi thường,
Vì nước đem thân trải chiến trường.
Khiếp vía quân Minh vùng Lạc Thủy (1),
Rơi đầu tướng Liễu trận Chi-Lăng (2).
Gươm vàng một lưỡi thề non nước,
Lòng đỏ mười năm giải tuyết sương.
Danh tiếng anh hùng ghi sử sách,
Non sông ngàn thuở vẫn treo gương.

Nguyễn-văn-Huệ

Đáng mặt anh hùng giữa bể đông,
Đánh tan quân Mãn khiếp oai rồng.
Sông Hà đượm mùi thây ngang dọc,
Tưởng Nghị kinh hồn chạy tứ tung (3).
Đất Bắc quyết toàn châu Lưỡng-Quảng (4)
Trời Nam còn lạc chuyện Quan-Trung
Hai bàn tay trắng làm nên thế,
Tiếng ngủ mang oan có tức không?

BÍCH KHÊ

(1) Tức là Lạc xuyên, quân Minh thua một trận to ở đó, Mã-kỳ bị giết.

(2) Chi Lăng là một cái ải ở Lạng sơn, quân Minh đại bại, Liễu-thăng bị giết.

(3) Quân Mãn Thanh bị thua to chạy tán loạn, qua cầu sông Nhĩ-Hà rất đông nên cầu gãy, quân sĩ bị rớt xuống hàng vạn; còn Tôn-sĩ Nghị thì lo chạy trốn.

(4) Nguyễn văn Huệ nuôi hy vọng lấy hai tỉnh Quảng đông và Quảng tây bên Tàu, nhưng chẳng may bị chết.

GIẤC MỘNG KÊ VÀNG

(黃粱夢)

(Tiếp theo)

4) Mộng trung diệc khả mích phong hầu,
Tranh hướng Hàn-đan đạo thượng du.
Ngã tự tần niên hành vạn lý,
Quân nhân nhứt mộng tiện thiên thu.
Nhiêu tha khách lộ thùy tiên cốt,
Ngộ tận nhân sinh thị chẩm đầu.
Chung cổ hoàng lương hô bất tỉnh,
Môn tiền xa mã tự du du.

夢中亦可覓封侯
尹向邯鄲道上遊
我自頻年行萬里
君因一夢便千秋
除他客路謹仙骨
深覺人生是枕頭
終古黃粱呼不醒
門前車馬自悠悠

Dịch: (Vô danh)

Chim bao cũng có chuyện phong hầu,
Đường nẻo Hàn-đan khéo lẫn nhau.
Ta những bằng năm băng vạn giặm,
Người nhờ một giấc dũ ngàn thu.
Thấy đâu đường khách rằng tiên cốt,
Hỏng cả đời ai cái gối đầu.
Trận ngũ kê vàng kêu chẳng tỉnh,
Ngựa xe trước quán lại qua mù!

Bài này tỏ ra tâm lý ghét đời, cho cái cảnh vinh hoa giấc mộng kia không ra gì mà có ý thương cho người mê đắm.

Bốn bài trên là của người Tàu, còn người mình, mấy lần đi sứ Tàu qua nơi cổ quán Hàn-đan cũng có đề vịnh, ký giả có nhớ vài bài xin thuật luôn cho vui:

1) Hoàng lương thực hậu hải dương trần,
Phú quí thần tiên tổng bất chân.
Mạc tiếu Lư-sinh nhứt trường mộng,
Lữ tiên kim diệc mộng trung nhân.

黃粱熟後海揚塵
富貴神仙總不真
莫笑盧生一場夢
呂仙今亦夢中人

Nguyễn-tư-Giản

Dịch:

Nấu chín nồi kê biển hóa cồn,
Thần tiên phú quí chả ai còn.
Lữ tiên nay cũng người trong mộng,
Đương nhạo Lư-sinh giấc ngủ ngon.

Bài này có vẻ đại quan, không những cái tưởng phú quí của Lữ sinh là không, mà thần tiên như Lư tiên, nay cũng là không, tỏ ra trên cõi đời có cái « bất hủ » khác kia, ý tứ bài này có cao siêu hơn.

2) Nhứt ta nhân hải giới Bồng-lai,
Vạn cổ phú trầm tận khả ai.
Thực đáo hoàng lương giác vị tỉnh,
Phiền tùng mộng cảnh nhận chân lai.

一樓人海界蓬萊
萬古浮沉盡可哀
寫到黃粱猶未醒
翻從夢境認眞來

Nguyễn-Thuật

Dịch:

Biển trần cách biệt cõi Bồng lai,
Chìm nổi ngàn xưa thật thảm thay!
Chín cả nồi kê còn chưa tỉnh,
Lại đem giấc mộng để khoe người.

3) Tiên khuyết nghê thường cách đại la,
Trần hoàn tuế nguyệt dị tiêu ma.
Chẩm đầu đề đắc lâm tuyền mộng,
Ngũ thập dư niên vụ tác da.

仙闕霓裳隔大羅
塵寰歲月易蹉跎
枕頭題得林泉夢
五十餘年未是多

Nguyễn-Thuật

Dịch:

Khúc hát trời tiên cách biệt mù,
Cõi trần ngày tháng chóng đi mau!
Lâm tuyền thay giấc phồn hoa nọ.
Năm chục năm thừa vẫn chưa lâu!

Hai bài sau nầy ngụ ý cao tuyệt. Bài trên phiền cho người đời, nhận cảnh chiêm bao làm cảnh thiệt, tả chỗ lầm của người đời, bài dưới bước một bước nữa, nói nếu như giấc mộng giàu sang quan quyền kia mà đổi làm giấc mộng ẩn dật, rừng sâu khe vắng, vui thú non xanh thì năm mươi năm cũng không lấy làm dài. Cái ý răn đời sâu xa là giường nào!

Như chỉ bằng theo nghề thi mà nói, thì bài của ông Nguyễn-tư-Giản và ông Nguyễn-Thuật không kém của người Tàu, mà có vẻ thoát cả sáo cũ; song xét trên lịch sử làm quan của hai ông, thì lại phạm vào câu thi người Tàu nói trên: « nịch no kê vàng đuổi giấc ấy », vì hai ông khi về hưu cũng gần 70 tuổi, nếu như có thể ngủ nữa thì cũng cứ đuổi theo giấc Hoàng lương kia, khốn vì kẻ khác thức giậy mà bắt đắc dĩ phải rời cái giấc mộng quí hóa kia đó thôi!!

Đấy, câu chuyện « Hoàng lương mộng » mà người ta hay nói, lai lịch như thế, mà trong có lắm hứng thú. Đời nào lại không có người gặp cảnh khốn cùng như bác Lư-sinh kia, mà nhứt là cái đời kinh tế khủng hoảng, nhiều kẻ thất nghiệp nầy! Chỉ tiếc không biết ông Lữ-Tiên ở đâu mà mượn cái gối quí báu kia để họ gối cho đỡ buồn!!

Hải Âu

LẠI LỤT BÃO Ở TRUNG-KỲ

MIỀN ĐỀ-GI TAM-QUAN, BỒNG-SƠN, PHÙ-MỸ, PHÙ-CÁT, BỊ HẠI GẦN HẾT

Hôm 16-10-32 ở khắp tỉnh Bình định trời mưa lụt rất dữ dội. Từ một giờ chiều gió bắt đầu thổi mạnh, lại thêm mưa to; từ đó gió thổi càng ngày càng mạnh lên mãi, mưa không ngớt và vòi mưa không khác nào cầm vò mà xối, đến độ 12 giờ khuya mới dịu lần. Cây cối và cột giây thép dọc đường đều sẹp, nhà cửa phần nhiều đều sập, còn cái nào sót lại thì xiên xọo, tranh ngói bay dơ sường lòi cột, cảnh tượng rất thảm thương!

Ở ĐỀ-GI

Nhà cửa mười phần thì đến 6 cái sập, trôi hết hai, còn lại thì lủng nát tứ tung. Các công sở như nhà Bưu điện, Công chánh, học đường v. v. cũng sập, giấy má vật hạng đều lộn bùn. Dừa gẫy vô số. Ghe thuyền thì cái nào ở dưới nước thì trôi mất biệt tăm, cái nào đem lên bờ thì gió thổi bay tan từng mảnh; ruộng đất mùa màng toàn theo gió nước. Số thiệt hại và số người chết chưa thể biết dích xác được. Duy xem như ông Tổ nhà ở lớn nhỏ năm sáu cái, mà hiện chừ không có chỗ đụt mưa; dừa cả thảy mấy trăm cây, hiện không có một cây nào còn đứng; ghe thuyền lớn nhỏ ba chiếc, không chiếc nào kể ổi hư nát ít nhiều, súc vật trong nhà không còn một con nào sót lại; ruộng vườn bị tan hảy trông thấy mà thương tâm!

Hồi-chi

Ở TAM-QUAN

Cũng chẳng khác nào Đềgi, ở Tam-quan cây cối nhà cửa ngã sập không kể được, súc vật ba lợi đều trôi rất nhiều. Làng nào cũng có kẻ chết, song chưa biết được rõ. Chỉ biết nhà thị Bích bị dừa đè sập, chị ta bồng con đi núp nơi khác, lại bị một cây dừa đè chết tươi, may con khỏi hề gì; ở làng Thiện-xuân có hai người bị nhà sập, chạy ra núp nơi gồm làng, nhưng gồm cũng sập bị đè chết, làng Cửu-lợi một bà lão bị dừa đè chết, khi nước xuống mới tìm được xác. . . . Bị bảo

Ở các nơi trong hạt Phù-cát, Phù-mỹ, Bồng-sơn v. v.... bão lụt cũng chẳng từ; Số thiệt hại và số người chết chưa làm sao biết được.

Hiện trạng nhân dân ở Bình định lao nhao lúc nhúc, không nhà núp không cơm ăn, dầu ai có gan sắt đá cũng phải mủi lòng.

Mấy tỉnh phía trong mới bị bão lụt đó, nay tỉnh Bình định cũng bị bão lụt! Trời cất cơ nhi!

Cô Phạm-thị-Đạm, con ông Phạm bá Phô đã bị bắt ở Saigon

Trong mấy vụ bắt bớ ở xung quanh thành phố Saigon, người ta có biết được cô Phạm-thị-Đạm, con ông Tổng-đốc Phạm-bá-Phô cũng bị bắt. Ông Phạm-bá-Phô là người . . . . . tỉnh Nghệ-an trong năm 1931.

(Trích Dépêche)

ANNAM LỊCH SỰ
HÃY NÊN HÚT THUỐC LÁ JOB

MỘT NGƯỜI ÁI-QUỐC
của nước
ÁI-NHĨ LAN : **MICHAEL COLLINS**

(Tiếp theo)

Mấy lần thoát nạn

Danh tiếng càng lừng lẫy chừng nào, thì Chánh phủ Anh lại càng lo chừng ấy, nên quyết tìm phương bắt cho được. Nhưng biết làm sao bắt được ông? vì ông có cái tài trốn và giả hình giỏi lắm! Chỉ có một cách là treo một giải thưởng 20 nghìn livres cho ai bắt được hoặc sống, hoặc chết.

Giải thưởng ấy treo ra, nhân dân đều đem lòng lo sợ, vì nếu có bọn không biết công đức của ông đối với nước nhà ra sao, chỉ tiếc ấy cái lợi trước mắt mà tìm kế hại ông, thì tương lai nước Ái-nhĩ-lan sẽ ra thế nào?

Lo thì lo, chớ nếu mà biết trước cái tài lanh trí ứng biến của ông, thì cũng chẳng ngại gì. Cái tưởng «rặt bùa» nầy đã làm nhiều phen linh cảnh sát rất tức tối.

Vậy ta nên xem cho biết những mưu ông đã chọc gan mấy chú linh cảnh-sát.

. . .

Có một lần sở cảnh sát biết ông ở trong một phường kia, nên cho linh tới vây bọc khắp, cấm không cho người đi qua lại. Trường trải hai ngày, cứ từng nhà một, một tốp linh vào khám xét rất kỹ, không sót một cái khém nào. Mười phần ai cũng tưởng nguy, họa là chun xuống đất, hay là bay lên trời mới thoát khỏi xiềng sắt của mấy chú linh kia!

Soát tới một cửa hàng nọ, có lẽ là cửa hàng của một bà phước chăng? vì bà bận đồ dứng đó; tốp linh cung kính lo soát rồi ra. Bồng chốc nghe tiếng ồn ào, tiếp nghe tiếng kêu: «cảnh sát!». Khi ấy bốn năm người ở trong cửa hàng chạy ra — «Nó đây! — không, nó ở kia!» linh cảnh sát xôn xao hoảng hốt rút súng bắn. Bây giờ bà phước đứng trong nhà hàng thong dong rượt ra phía cửa sau cút mất. Bà phước ấy là ai? đó chính là một lần mà Collins giả làm bà phước để trác mấy chú linh đặng thoát nạn.

Một bữa Collins đang ngồi ăn trong một khách sạn, linh cảnh sát xông vào, và ra lệnh cấm không cho ai ra trước khi bắt được Collins. Người ta đâu đó đều im, viên thanh-tra cảnh-sát bước lại gần Collins xem bộ nửa chắc nửa không, vì người nầy chỉ hơi đồng Collins một ít. Nguy! Collins chắc bị bắt! Thế mà không, Collins vừa cười vừa nói một cách tự nhiên với viên thanh tra kia: «Tôi đồng người ấy lắm phải không ông? cũng vì vậy mà nhiều phen tôi thiếu một chút nữa thì bị bắt lắm đó! Ông đưa ảnh người ấy ra xem nào? Ủ, mà thiệt đấy, nếu tôi chải tóc như người đó, thì có khác gì đâu! Nầy, ông xem tôi thả tóc ra đàng trước thì đồng hệt!». Cử chỉ rất tự nhiên, làm cho mấy chú linh bèn lên tưởng là mình lầm, xây lưng ra đi liền. Chính là Collins thiệt đó, chớ còn ai khác nữa?

Lại một lần thình lình linh tới vây khắp bốn phía nhà ông ta đang ở. Không biết tính cách nào để thoát, khuần thiệt! Collins trèo lên tận nóc nhà, linh trèo theo, thì ông ta chơi một vọt vô trong một cái lồng thang máy treo du đưa giữa trời, rồi rán sức nhảy lên trên tầng lầu thứ nhất, mấy chú linh phải lấy mắt mà ngó. Thế là Collins thoát.

Một bữa đang ngồi ăn cơm tối trong một nhà khách sạn. Một chập thấy có hai viên quan võ ở đâu cũng vào ngồi chung một bàn ăn với ông ta. Hai người nầy không nói chuyện gì khác hơn là câu chuyện tìm phương kế bắt cho được Collins, và bàn ứng cách trị tội sau khi bắt được. Cũng giả là người lạ, ông ta gué lại gần hai viên kia, cũng nói về cách tên Collins nầy nọ... Nói chuyện được một hồi, ông ta dứng giậy chào biệt. Nhưng trước khi đi, ông còn xây ngoái lại nói: «Các ông nầy, có khi mà chính tôi là Michael Collins đấy!» Hai viên kia rút súng bắn, thì súng đã không cánh mà bay trong khi đương ăn cơm rồi! — Ai lấy? Collins có xẻ lại nói chuyện mới rồi, nếu không phải ông ta thì ai? Hai viên kia phát tức, phải chi biết trước thì cái chức của mình chẳng lên được một vài bậc nữa!

Lại còn một lần ông ta ở trên một chiếc xe điện (tranway) bước xuống, có hai người linh cảnh sát chực sẵn để bắt, nhưng ông ta cũng thoát được.

Số là khi sắp xuống xe, tự nhiên có một tiếng nổi lên la: «Kìa, ngó kìa, Lai tên kia cứ tìm cách tránh linh cảnh sát luôn!». Hai người linh chăm ngó, thì Collins đã đi tới đàng xa.

Nực cười nhứt là một bữa ông đi ô-tô với nhiều người bạn, ra giữa đàng bị linh ngừng xe lại soát để tìm ông. Nhưng ông biết mấy chú linh hay ưa người ta «hót», bèn tỏ bộ tươi cười làm như người nào lạ mà «hót»: «Cha chả, làm linh cảnh sát cũng nhọc thiệt! cứ đem thì giờ mà soát như vậy đủ hết, còn đâu mà bòng làm chuyện gì khác!». Không biết mà bắt đã đành, mấy chú linh lại con đem lời cảm ơn ông nữa. Thế là chiếc xe ông cứ việc chạy.

Lại có một bữa ông xẩn vẩn xung quanh nhà mà không ai biết, đợi đến lúc linh soát xong nhà, thì ông trở vào nằm ngủ như thường.

Hao công tổn sức vì nước Ái-nhĩ-lan trong mấy năm, chí chưa nguyện, hy vọng chưa đạt, ông phải bị phục binh ám sát. Vào khoảng tháng Août 1922 thì ông tử trận, thọ được 31 tuổi.

Collins mất, quốc dân Ái-nhĩ-lan thiệt không khác nào mất một ông cha rất qui. Ai nấy đều đem lòng thương tiếc.

Một người được dân tình mến phục, lại tài cô, trí cô, như ông Michael Collins: ứng đáng kính hãi!

Tiên-Lâm

Trung-kỳ nhân-dân đại biểu viện

Kỳ Hội-đồng thường niên năm 1932

BIÊN BẢN

Ngày 3 Septembre 1932

(Buổi sáng)

(Tiếp theo)

Ông Nguyễn-thành-Hưng — Tôi xin đọc từng khoản trong ngân sách cho Viện nghe mới có thể nói ý kiến được.

Ông Viện trưởng — Như vậy thì lâu lắm, mất cả thì giờ. Tôi muốn cho những khoản và số mục lớn mà thôi.

Ông Phan Tiêu đọc phần thu ngân sách về khoản thuế điền thổ.

Ông Phạm-văn-Quảng — Tỉnh Hà tịnh là một tỉnh nghèo nhất ở Trung kỳ, đất ruộng đã xấu lại hay bị đại hạn. Dân gian cực khổ lắm. Năm ngoái nhà nước có dự trù một số bạc để làm máng dẫn thủy ở tỉnh ấy, mà đến năm nay chưa thấy làm gì cả. Ở mấy tỉnh Nghệ-An, Quảng Nam, Quảng Ngãi và Bình Định đã khởi công làm dẫn thủy nhập điền và đương xe lửa, dân nghèo có kế sinh nhai, duy chỉ có tỉnh Hà tịnh, dân đói thất nghiệp nhiều mà không có việc làm ăn.

Ông Laurent. — Tôi xin chú ý về lời Ngài nói và sẽ trình với quan Khâm Ngài nên làm tờ thỉnh cầu về vấn đề ấy.

Ông Phan Tiêu đọc ngân sách đến số thu về điền thổ người bản xứ.

Ông Viện trưởng. — Năm nay hình như số dự trù thuế điền thổ có tăng lên.

Ông Laurent. — Chính thực thì không, cuông tôi cũng cứ tính theo cái gia ngạch (taux) năm ngoái.

Ông Nguyễn thành Hưng — Những số của chúng tôi xét là những số dự trù. Vậy chúng tôi có thể biết số tiền thực thu là bao nhiêu không?

Ông Laurent. — Tiền thu cũng độ bằng tiền dự trù vậy.

Ông Nguyễn thành Hưng. — Theo ý tôi thì phần nhiều số tiền thu quá tiền dự trù.

Ông Viện trưởng. — Mỗi năm đến kỳ khai bộ điền thổ một cách hàm hồ không công bằng, vì chỉ cốt làm trội số tiền lên, chứ không có khám xét cho minh bạch. Đều ấy hại cho nhà nông lắm. Tôi xin chính phủ lưu ý đến việc ấy.

Ông Laurent. — Tôi nhớ lời ông Viện trưởng, sẽ đem trình với quan Khâm Lay. Còn năm nay, thì thuế điền thổ có nhẹ hơn năm ngoái.

Ông Nguyễn thành Hưng. — Theo ý quan chánh phòng nhi thì thuế điền thổ năm nay hạ hơn, chứ theo ý tôi thì cao hơn vì đã chịu bách phân phụ nạp cho ngân sách Trung kỳ, lại có tỉnh phải chịu thêm bách phân cho ngân sách hàng tỉnh.

(Xem tiếp theo trang ba cột 3)

KHO CHUYỆN...

O Huế trong tuần lễ vừa qua mưa lụt giữ lâm; nước sông đào Đông ba tràn lên đường đến hai lần.

Vừa rồi tại chùa Giác-hoa ở làng Tân an tỉnh Cần-thơ (Nam-kỳ) có một bà vả nổi chém lộn với một ông thầy chùa rất buồn cười. Số là bà vải nọ tin lòng ông Hòa thượng Cao-văn Th. ở chùa ấy, nên mời đến xin làm tôi Phật. Không dè đêm khuya canh vắn ông Hòa thượng lại... thành ra bà nọ lấy ¡ dao mà rẫn Hòa thượng. Nam mô a di đà phật!

Tên Albert Nghĩa thừa lúc báo Trung-lập tổ chức hội cứu giúp dân thất nghiệp Việt-nam để đi xoáy tiền của các nhà từ tâm có đến 150 đồng. Y đã bị bắt.

Thầy tên đội xếp đánh chết tên cu ly Dương Thư ở Hanoi hôm 27-9-32, ở Saigon vừa rồi có bản thông tư cho các ty cảnh sát cấm từ nay không được đánh đập những người bán hàng, cu ly xe, cho đến hành khách ở ngoài đường cũng không được phạm đến thân thể họ; Đội xếp chỉ có quyền giữ gìn trật tự ngoài đường phố thôi. Vậy ở Huế và các thành phố khác thì sao!

Một năm, nghị viên Thượng nghị viện thuộc địa bên Pháp làm việc chưng 12 giờ, mà lương mỗi năm đến ba mươi sáu nghìn (36 000) quan tiền tây!

NHẮC KÈO QUÊN!

Ai sắp đi làm việc ở nơi nước độc, phải đem theo thuốc Bách ứng của Hải-Ngọc-Đường để giữ mình

Một cuốn sách rất quan hệ
CỦA NHÀ BUÔN TA VÀ TÀU... BỊ ĐÓNG CỬA HAY ĐƯỢC MỞ MANG *(Bất luận là buôn to hay nhỏ)*

Các nhà buôn chỉ vì hoặc có sổ sách mà làm sai (không học qua cách làm sổ). Hoặc không làm sổ sách để cố ý lừa gạt, hoặc không hiểu luật buôn bán, chỉ sợ ý một tí là bị đóng cửa, vỡ nợ, ngồi tù... Muốn tránh những điều đó thì sổ sách từ nay bắt buộc phải làm phân minh theo như sách sau nầy:

Thương-mại kế-toán chỉ-nam

Cách là a sổ sách nhà buôn, hội buôn, kỹ-nghệ, nhà làm ruộng, báo, chí v. v.

Thương-Mại Kế-Toán Chỉ-Nam là MỘT-CUỐN SÁCH RẤT CẦN, do ông Lê-vô-Thái tốt nghiệp trường Cao-đẳng Thương-Mại, thâm-tà Hoàn Xa công-ti soạn ra bằng chữ QUỐC NGỮ rất công phu, dễ chỉ dẫn một cách rõ ràng, dễ hiểu cho các sổ sách nhà doanh nghiệp phải dùng như: CÔNG VIỆC GIỮ SỔ, CÁCH GHI CHÉP VÀO SỔ, CÔNG VIỆC TRỰC SỔ CUỐI NĂM, CÁCH TÍNH LỖ LÃI VÀ CÁCH THỰC-HÀNH THEO PHƯƠNG-PHÁP GIẢN-TIỆN. Lối Quốc-ngữ viết sai, Cách tập đánh máy v. v. dù nhà buôn, hội buôn, nhà chế tạo, kỹ-nghệ, làm ruộng, các nhà làm báo, chí, đều dùng hợp cả.....

Trong sách lại có thêm nhiều mục rất có ích như: CÁCH VIẾT THƠ TỪ TRONG VIỆC THƯƠNG-GIAO (biên thơ, làm văn-tự giao-kèo v. v....) CÁCH GIAO-THIỆP VỚI NHÀ BĂNG-NHÀ BƯU-ĐIỆN, CÁC NHÀ CHUYÊN-MÔN VẬN-TẢI, CÁCH HỌC TÍNH NHANH MẤY RÒNG HỌC VIẾT QUỐC-NGỮ NHANH (VIẾT TẮT LỐI MỚI) VÀ TẬP ĐÁNH MÁY CHỮ CÓ IN CÁ BẢN-ĐỒ, CÁC THỨ CỦA MÁY CHỮ ĐỂ NGƯỜI KHÔNG CÓ MÁY TẬP ĐÁNH CŨNG ĐƯỢC

Thật là quyển sách Kế-toán đầy đủ và rất hợp thời, cái thời đại cạnh tranh kịch liệt về kinh-tế và tiền-tài.

Sách nầy đăng le 10-10-32 nếu có cả. Giấy rất tốt, bìa cực đẹp, chữ thật rõ. Giá 1p.50. Mua buôn mua lẻ thơ và mandat để cho nhà xuất bản như vầy: «Nhật-Nam Thư-quán Dược-Phòng 21 Hàng-Bông HANOI Bắc kỳ» (gởi có mandat trước thì là 1p.80 cả cước. Gửi lĩnh hóa trao ngân thì là 1p.85, nhưng phải gởi ít còn nhìn trước.

典 同 越 漢
HÁN-VIỆT TỪ-ĐIỂN
Tác-giả: ĐÀO-DUY-ANH

6.000 chữ đơn — 40.000 lời (từ ngữ)
giải thích bằng quốc-văn,
và có chú thêm Pháp-văn

Được **Phủ Khâm sứ** Trung-kỳ, **Phủ Thống-sứ** Bắc-kỳ, Trường **Viễn-đông Bác-cổ** nhận mua.

Trọn bộ 2 quyển — Định giá 7$00

Trước tháng Décembre 1932 thì bán theo đặc-giá chỉ có 5$50 thôi — Ở xa xin thêm 0$50)

Những người thay mặt để bán Hán-Việt Từ-điển ở miền Nam là:
HAN-LÂM Phan-thiết
HỒ-HỮU-NHÃ, 42, Amiral Courbet Saigon

Thơ và tiền gởi về: ĐÀO-DUY-ANH 27, Gia-long Huế.

Phú-xuân Học-hiệu
94 — Đường Gia-hội — 94 HUẾ
NGÀY TỰU TRƯỜNG:
15 Septembre 1932

Có đủ các lớp sơ-học từ lớp năm đến lớp nhất, và Cours de Perfectionnement để cho những trò đậu bằng sơ-học rồi.

Trong năm 1932:
C. E. Elémentaires đi 7, đậu 7
C. E. Primaires: đi 40, đậu 20

AI DÙNG KHÔNG KHOI?
THUỐC LỴ «NĂM-SAO»
XIN HOÀN TIỀN LẠI!

Thuốc nầy của TECSIOUNINH chế nhà thuốc NGŨ-TÍNH DƯỢC-PHÒNG chế, chuyên trị: bịnh kiết-lỵ, đại-tiện đi vặt, thất như óc cá, gan lợn, ra toàn huyết, hoặc đi ra trắng, đỏ, đen, hôi thối khó chịu, chỉ dùng thuốc «LỴ NĂM SAO», nhẹ một hai ve, nặng lắm chỉ dùng đến 6 ve là khỏi hẳn, mỗi ve 0$30. Nếu để lâu hoặc dùng lắm chạt thuốc có thuốc phiện thì sẽ biến chứng cấm-khẩu-lỵ, ngỗ-sáo-lỵ, thì ít khó trị. (người nghèo không tiền dùng nước, bản hiệu biếu không lấy phước) Bịnh nầy thường mắc vào khoảng cuối hạ sang thu, xin hỏi tại Tổng-Đại-Thu nhà thuốc «NĂM-SAO» tức là
SINH-HUY
44, Maréchal Foch, 44
VINH
Khắp các tỉnh cần nhiều đại-lý

VIỆC TRONG NƯỚC

HUẾ

Lễ vạn thọ ở Huế

Trong nhịp lễ Vạn thọ đức Kim hoàng ngày 23 tháng 9 ta (22 octobre) ở Huế có các cuộc chơi như leo cây xít du... tại trước Phu văn lâu, và chớp bóng, hát bội đá banh, rước đèn vị v. Nhưng vì trời không được tốt nên người đi xem rất thưa.

Tại An-định-cung trần thiết rất rực rỡ, và có thiết đại yến.

Trong mấy ngày 22, 23, octobre nhân dân trong thành có kéo cờ, và các công sở đều nghỉ.

P. V.

Có phải cùng một người không?

Báo Tiếng-Dân số 515 ra ngày 24-8-32 có đăng bài «*Vì cái mặt gầy mà bị lụy*» nói chuyện ông thầy tà nào đó ở Ngã-giữa, (đường Gia-Long) vì dầy tớ mượn trước ba đồng bạc mà đi mất, nên nhận lầm một người dân bà bán thanh trà, nói là chị em của người kia, nên xiết thanh trà v. v...

Nay được tin rằng gần đây tại nhà thương lớn có một người bị đá trúng dái gần chết, đến xin nắm hạng bố thì đến ba ngày mới hết. Người nầy khai rằng y ở cho một vị thầy lục lộ mà có thiếu tiền rồi bỏ đi. Một ngày kia ông chủ đi dạo gặp y, bèn xuống xe

(Xem qua trang 3 cột 4)

THUỐC TRỪ-TUYỆT-BẠCH-THỐN-TRÙNG
sán XƠ MÍT
(TENIA)

rất thần hiệu đã có lần thơ nhơn tọ. Ai dùng không hay cứ viết thư nói, chẳng bao giờ trả tiền lại. Ai đau lên phải dùng 2 hộp. Mỗi hộp 0p.50. Chúng tôi lại có bán thuốc trị đã các chứng đau răng giá trị đều dùng lành cả mỗi gói 0p.15 — Thuốc chống tốt tính chất đa hòa đã dùng có vô cách dùng rõ ràng — thơ từ mandat đã gởi cho:

M. Nguyễn-trung-Thẩm
Quảng-xá — Đông Hới

Cây có tốt thì quả mới tươi

Đàn bà cũng vậy, có thai thế nào cũng phải dùng thuốc

Thiên-kim-an-thai
HIỆU
THAM-THIÊN-ĐƯỜNG

không những đẻ con béo tốt mà lại khỏi chứng mẹ ghè con sài...

mỗi hộp 1$00

Thuốc hoàn tán trước kia đóng trong lọ, bây giờ vào chai cả, khỏi phải sợ hư, mốc.

TẠI SAO Y PHỤC MÌNH MAU RÁCH

Thứ soude caustique là một chất rất mạnh, nếu rớt nhằm y phục nó cháy tức thì.

Những savon xấu thì tại soude caustique chưa hóa ra savon hết còn lộn trong savon, nên nó làm vàng, và hư mục y phục, thứ nhứt là đồ hàng và tơ lụa. Nếu savon xấu dùng mà rửa xe hơi, hay là rửa đồ sơn nó tróc sơn, tắm gội rát mình và sanh ra ghẻ, rửa mặt hư da mặt cũng tại soude caustique chưa hóa ra savon.

Muốn khỏi lo sự hư hao nầy, xin qui ông, qui bà dùng savon Việt-Nam là thứ savon chế đúng cách thức, không còn soude caustique lộn vào, và nấu đúng 72 phần dầu nên giặt đồ mau sạch, bọt nhiều không rát mình. Savon Việt-Nam thiệt là tinh khiết, vì savon Việt-Nam dùng ròng dầu phụng, dầu dừa nấu ra savon, không có lộn mỡ bò và dầu cá.

Qui ông, qui bà mua savon Việt-Nam dùng, ấy là đồ nội hóa của người Annam mình chế tạo ra, đặng giúp cho đồng bào tranh thương với người ngoại bang.

TRƯƠNG-VĂN-BỀN
Huilerie-Savonnerie
40, Quai du Cambodge
CHOLON

Hiệu HÁN-LÂM ở Phan-thiết và Monsieur NGUYỄN-THÀNH-CHÂU ở tại An Cựu Huế, có trữ bán savon Việt-Nam.

CÔNG KHÓ NĂM NĂM

Hiệu bào-chế Tây của người Nam ta là ông PHẠM-DOÃN-ĐIỀM ở Đà-Nẵng, năm năm nay chuyên cần nghiên cứu, chế tạo theo cách Tây các món thuốc cần thiết cho người Nam mình. Hiện đã ra được hơn mười món thuốc, món nào món nấy thí nghiệm đi lại hết sức kỹ càng và có nhiều quan đốc-tơ Tây với nhiều lương-y Việt-Nam đã nhận là có công hiệu hoàn toàn, sẽ giúp ích cho đồng-bào ta nhiều lắm.

Nay mới phát-minh 6 món:

1. — *Thuốc Hóa-đàm-chỉ-khái P. D. D. (thuốc hoàn trị ho), mỗi ve 0$60.*
2. — *Thuốc Lập-chỉ-phát-lãnh-tán P.D.D. (thuốc cảm), mỗi gói 0.10*
3. — *Thuốc Giải-huyết-độc P.D.D. (vừa lọc máu vừa bổ), mỗi chai 1.20*
4. — *Thuốc nóng lạnh trẻ con P. D. D. . . . , mỗi gói 0.20*
5. — *Thuốc sán trẻ con P. D. D. . . . . , mỗi gói 0.20*
6. — *Thuốc đau bụng trẻ con P. D. D. . . . , mỗi gói 0.20*

Mua buôn, làm đại-lý, gởi thơ cho:

M. VIÊN-ĐỆ
Hiệu KHUYNH-DIỆP

GIÂY NÓI: 87 — GIÂY THÉP TẮT: VIENDE — Huế

https://tieulun.hopto.org

Sữa NESTLÉ hiệu CON CHIM

Sức khỏe của trẻ nhỏ

Hỏi xin không mất tiền một quyển sách dạy cách nuôi trẻ bằng tiếng quốc ngữ của Bác-sĩ Vidal soạn ở hiệu sữa NESTLÉ, phố Paul-Bert, số 55 Haiphong.

BIÊN BẢN

(*Tiếp theo trang nhì*)

Tiền thu thì nhiều hơn tiền trù, mà ruộng trưa thì cứ tăng hạng lên, sao lại là vậy?

Ông Laureat. — Tha mà nhiều hơn trù, là chỉ trong mấy năm thịnh vượng mà thôi. Chứ như trong hai ba năm trước này, và trong mấy năm sau này kinh tế khủng hoảng, phải dự trù một số vừa vừa, để trong lúc thâu, thâu cho đủ, cho khỏi bợ ngợ. Chắc rằng thâu không thường như mấy năm trước mà lại thiếu.

Ông Nguyễn-thành-Hưng. — Từ 4 năm nay, thu cứ qua số dự trù luôn. Vậy mà xứ Trung Kỳ không có khi nào qua một thời gian khó khăn bằng thời gian này, mà năm nào cũng cứ gia bách phần phụ nạp luôn luôn.

Ông Gauthier. — Ông Hưng và ông Trác hình như không hợp ý nhau. Ông Trác thì nói rằng vì tiền thu không đủ số dự trù nên nhà nước mới tăng hạng các thứ ruộng. Còn ông Hưng thì nói rằng tiền thu thì cứ tăng, mà ruộng cũng cứ tăng.

Ông Nguyễn-thành-Hưng. — Nói vậy thì khi lập ngân sách số dự trù vào bao nhiêu thì đem ra chi tiêu chừng ấy. Mà mấy năm thì số dự trù vào khi nào cứ đem ít hơn số thu, nên số bách phần cứ giữ mãi, không bớt cho dân ít nào.

Ông Laureat. — Số tiền giữ ấy bỏ vào kho Dự bị (Caisse de Réserve).

Ông Nguyễn-thành-Hưng. — Như vậy thì kho ấy bay giờ giàu lắm.

Ông Laureat. — Vậy mà không vì mấy năm sau này, có lấy tiền ở kho ấy làm nhiều việc công ích.

Ông Viện-trưởng. — Tuc ý tôi, thu mà nhiều hơn dự trù, là chỉ vì cách tương hạng điền thổ mà thôi. Nếu không, số ruộng đất rộng hẹp bao nhiêu, đã định trong sổ bộ của các làng khai rồi, sao mà tiền thu lại nhiều thêm được?

Ông Laureat. — Trong năm, có nhiều đất mọi khai phá. Đất ấy lúc làm sổ, chưa kê vào, vì làm sổ thì làm trước lúc làm ngân sách. Và lại trong năm có nhiều đơn xin giảm thuế (dégrèvements), phải dự trù khoản ấy nữa. Tiền nào mà trả tiền xin giảm ấy? Có phải tiền thu dư không?

Ông Viện-trưởng. — Đơn xin giảm thuế ít khi có mà cũng không thấy được giảm khi nào, dù kui có nơi bị tai nạn mất mùa cũng ít thấy được giảm.

Ông Laureat. — Hễ có mất mùa thì có đơn kêu xin giảm thuế.

Ông Nguyễn-thành-Hưng. — Trong số dự trù có định một số tiền thu về thuế điền thổ là 2.328.000$. Số ấy ít hơn số thu năm 1931 đến 316.701$ (năm 1931 thu được 2.646.701$) Vậy nhà-nước làm sao cho số thu năm 1933, đối với năm 1931, cao khỏi lỗ? Có phải là tăng hạng các ruộng ương không?

Ông Laureat. — Trong lúc khủng hoảng này, không chắc rằng cuối năm sẽ thu được nhiều thuế bằng các năm trước, nên tôi dự trù một số hạ hơn để khỏi thất vọng.

Việc trong nước

(*Tiếp theo trang nhì*)

muốn rút giao ra đám, nhưng vì y chạy, nên ông ta đá cho một cái trúng đái gần nguy.

Quan tham lục lộ này với quan tham đã đăng báo trước, có phải một người không? Nếu quả vậy thì rỏ là tàn nhẫn. Thiên-lý-Nhi

Ngang quá!!

Lúc 6 giờ, chiều 22/10/32 vừa rồi, tên chở lỗ ô ở Hàng bè (sông Đông-ba) bị mấy người chệt đánh một mẻ khá, may khỏi hề gì.

Câu chuyện xảy ra là vì mấy người nầy thấy tên làm thuê của ông... ở gần đó cách 4, 5 căn nhà chở bè qua rồi bị mắc vào bè họ phải ngồi xuống gở. Thấy vậy họ, chệt là ăn trộm lỗ ô, bèn xúm ra rút lỗ ô đứng trên đánh xuống, chưởi mắng om sòm, còn mấy đứa bé thì lượm đá gạch ném tứ bụi, nếu người kia không giỏi trở thì cũng bị thương nặng, hoặc vở đầu cũng nên. Sau biết mình lầm, họ để người kia chở bè đi.

Sách tặng

Bản báo vừa nhận tặng quyển PHÁP DU KÝ SỬ của ông Trần-bá-Vinh.

Vậy xin có lời cảm ơn tác giả và giới thiệu cùng độc-giả.

T. D.

CỬA HÀNG BOMBAY MỚI

115 Rue Paul Bert, 115

Bản đủ các thứ hàng tơ lụa các nước, rất đẹp, giá rất hạ, vì cửa Hàng BOMBAY mới, giao-thiệp thẳng với các cửa hàng to nhất trong Hoàn-cầu, và có chi điểm các thành phố lớn,

HUẾ—HANOI—HAIPHONG

Ông Nguyễn-thành-Hưng. — Những sự thiên tai không có ảnh hưởng gì đến sự thu nhập tiền bạc. Dân sự khi nào cũng trả đủ, và ít người không trả đủ và ít người được nhà-nước tha hoặc giảm bao giờ.

Ông Laurent. — Năm nào cũng có tha thuế (dégrèvements) cho dân sự. Nếu có người không được nhà-nước tha thuế, là vì người ấy không khai đủ căn cứ cho nhà-nước biết. Nhà-nước không có thể bớt thuế cho những kẻ nộp một tờ kêu đơn sơ viết không có bằng cớ nào, không có dấu nào cho rõ, cái ấy là thường.

(*Còn nữa*)

Nếu người ta ăn trộm thì bắt lên bót Cò, sao lại đánh ngang tàng thế? huống là mình lầm?

Thấy rõ ràng

Thừa thế đề nhiễu

Từ khi có phong trào lộn xộn, nơi Hộ thành có đặt một đạo tuần dặng tuần phòng và dò thám trong Thành nội. Nhưng ở trong có anh bát C. lấy thế ra ngoài sách nhiễu, nay dòi đuổi người nầy, mai dòi đuổi người khác, hoặc lấy thù riêng hoặc nạt kẻ khó rất là khó chịu.

Chán đời

THANH-HÓA

Lý-trưởng thu thuế quá lệ

Dân làng Dự-quần thuộc tổng Tuần-lá, phủ Tĩnh-gia, có phụ canh ruộng ở làng bên cạnh (Đại-thắy). Kỳ thuế năm nay, dân đem bạc đến đóng, lý-trưởng nhất định thu mỗi mẫu 3$00, mà không chia đẳng hạng điền thổ gì cả; dân phụ canh đưa biên lai năm trước ra xin chiếu theo biên-lai ấy nộp, thì lý-trưởng cũng không nghe. Đi đi về về bớt một thêm hai, mất công nhiều lần mà cũng không xong. Thói thường dân quê, bán đường dài mua đường vắn, có kẻ đành phải y số 3$00 một mẫu mà nộp, nhưng y chỉ biên-lai cho 2$00 mà thôi;

Khốn nạn thay!

Dân phụ canh

NGHỆ-AN

Ô tô chạy Ô tô

Muốn tránh khỏi những sự cạnh tranh, hãng ô-tô Nguyễn t. - Chus, Nguyễn - Lợi ... , cả thảy 8 chiếc có xe chạy đường Vinh — Đô-lương, đã họp nhau lại làm một công-ty để lời lỗ chia cùng nhau. Hợp nhau lại để cùng nhau bàn việc lợi, đó là một đoàn thể có tình liên lạc, song họp nhau lại để lấy sức mạnh hiếp người, làm lợi cho mình thì thiệt là đáng trách.

Mới đây hôm 22 Septembre, chiếc xe của Bửu-Phú cũng chở hành khách lên Đô-lương. Lên đấy cũng rước được một ít hành khách về Vinh. Đang nghỉ ở Đô-lương để sáng

MẤY LỜI THÂM TẠ

感 嗟 不 謝

Hằng ngày chúng tôi nhận được thư của các quí khách gửi khen thuốc VAN BẢO hiệu Hải ngọc đường và khuyên chế cho hiểu, bán cho rộng, chúng tôi rất lấy làm cảm tạ. Xin nhắc lại: thuốc nầy chữa: 1) đau bụng; 2) đầy, tích, trướng; 3) nôn, mửa, ọe; 4) thổ và tả; 5) tả dử quá; 6) kiết lỵ.

Hiệu nghiệm chắc nhiều ngài đã rỏ. — Mỗi ve giá: 0$25.

Bán tại:

Thanh-hóa: M. Di-long, 71, Phố-lớn.
Đô-lên: M. Tường-Hưng, commerçant Bái-thượng: M. Tuất, bán phở.
Vinh: M. Vĩnh hưng Tường, 77 rue Sarraut.
Huế: M. Vĩnh-Tường, 49, phố Gia-long.
Phaori: M. Nguyễn Vệ à Chợ-Mới
Phanthiết: M. Minh-Giang, 2, Rue Đông-khánh
Saigon: M. Nguyễn thị Kinh, 30, Aviateur Garros
Chợ-lớn: M. Nguyễn văn Dương à Tân-tân, Cần-được
Cà-mau: M. Nghề văn Huynh, maison Tamay
Châu-đốc: M. Võ thị Sâu, commerçante à Tỉnh-biên.
Thakhek (Laos) M. Trịnh duy Yên
Pnontiou (id) M. Đông xuân Ủy, Caisse de laverie S. E. E. M.

Mua buôn không phải chịu tiền cước. — 30 ve 4$80.

Nhận hàng theo cách lãnh hóa giao ngân (Contre remboursement).

Thư hoặc mandat gửi cho:

M. Nguyễn duy Cư, Tú tài, village Hoằng-nghĩa, phủ Hoằng hóa, Thanh-hóa (Annam CẢI CHÁNH. — Thuốc Vạn-Bảo 30 ve 4$80 chớ không phải 10 ve.

KHẮP CÀ ĐÔNG-PHÁP CÓ HƠN 150 NHÀ ĐẠI-LÝ BÁN
Hiệu thuốc này rất rõ ràng tại Ha Saigon, ai làm giấy, bởi dược sẽ bỏ mang tới.

Thuốc - Dán

Hiệu « CON-RẮN »

Trị các chứng bệnh ngoài da. Nhọt ác mụn, trị mạnh độ nhứt hay. Trị nhâm mắt rất tài, vì thuốc rất ghêm và phong độc. Trị ghẻ, lác ngứa, dơn bà đàn vú, lát sai vàng, nhức đầu, mụn nhọt, nhức mỏi, tim la, hột soài, các chứng bệnh ngoài da, đáng dán thuốc này thì sẽ khen tặng vô cùng. Giá mỗi hộp 0$25.

Thuốc - Xổ

Hiệu « NHÀNH-MAI »

Độ nhứt hay, có tài rửa ruột, sạch cả côn trùng, sán, lãi, sẽ đàm độc rất nhiều, sẽ êm, uống dễ, ít đau bụng. (Giá 0$20).

HAI MÓN THUỐC NÀY CÓ BÁN:

Ở Trung-kỳ có bán mấy chỗ kể dưới đây:
Ở Phontiou: Đông-xuân-Ủy Caisse de la laverie S. E. E. M.
Ở Luangprabang: Dương-quang-Xuyên, commerçant.
Ở Vientiane: Bùi-văn-Nhơ commerçant.
Ở Huế có bán nơi M. Đào-duy-Anh, Quan mài, rue Gia-long.

HUẾ (Citadelle):	*Hồ-tri-Phái maison Thuận Lương.*
FAIFO:	*Bazar Hằng-Lợi 133 Pont Japonais.*
TOURANE:	*Nguyễn-văn-Tính commerçant manie*
PHANRANG:	*Huỳnh-văn-Trân 14 Marechal Joffre*
QUANGNGAI:	*Madame Phạm-Hòe commerçante*
NHATRANG:	*Nhà thuốc Mộng-Lương*
QUANGTRỊ:	*Chân-nguyên-Ấn chợ Đồn Long Biên*
PHANTHIẾT:	*Lê-nam-Hưng commerçant rue Gia-long*
PHANTHIẾT:	*Bazar Minh-Nguyệt, rue Gia-long près du pont*
PHANTHIẾT:	*Bazar Minh-Giang, 2 Rue Đông-khánh*
VINH:	*Vĩnh-hưng-Tường, 77 Sarraut*
QUINHON:	*Phan-thanh-Khuyến*
TANKY:	*Dương-Hoà commerçant*
HATINH:	*Nguyễn-đức-Lý rue Tỉnh Trung*

Mua sỉ hoa hồng 30%, vô phí tổi chịu, do nơi:

Nguyễn-văn-Phố

Boite Postale n 63 - Saigon

(*Còn cần thêm nhiều đại-lý*)

KÍNH, GIẦY CHỤP ẢNH BÊN TÂY MỚI SANG

Kỳ tàu tới này hiệu **HUONGKY PHOTO HANOI** *mới nhận được nhiều kính Lumière, giấy Crumière, và nhiều đồ phụ dùng về việc làm ảnh.*

Các nhà làm ảnh chuyên-nghệ nên viết thư mua ngay kẻo hết

Huongky Photo

cán bạch

PHÒNG-TÍCH ——> Nhiều người bị mà không hiểu!

NĂM ĐẦU

1929 bán được 4635 lọ
1930 " 3675 "
1931 " 3547 "

« Con chim »

VŨ-ĐÌNH-TẤN
XXX HAIPHONG XXX

ĐẠI-LÝ CÁC TỈNH TRUNG-KỲ

HUẾ	*VĨNH-TƯỜNG 49, phố Gia-long.*
DALAT	*ĐINH-VĂN-CHÂU Librairie.*
FAIFOO	*HOÀNG-HẢO-VINH 133, phố Pont Japonais.*
NHA-TRANG	*MỘNG-LƯƠNG THƯ-QUÁN.*
PHAN-THIẾT	*MINH-GIANG 2, Rue Đông-khánh.*
QUẢNG-TRỊ	*THÔNG-HOẠT THƯ-QUÁN phố Chợ.*
QUẢNG BÌNH	*VĨNH HƯNG-TƯỜNG bán thuốc bắc ở Đồng-hới.*
QUẢNG-NGÃI	*NGUYỄN-NGỌC-ANH Commerçant, Thạch-trụ. Mỹ-đức và Chu-Hoàng Commerçant à Sông-vệ.*
THANH-HOÁ	*PHÚC HƯNG-LONG 17, phố Tả-bàn.*
TOURANE	*NGUYỄN THỊ-HUỆ phố Đô-hữu-vị.*
VINH	*MINH-HUY phố Gare.*

MUỐN MAU KHỎI BỆNH XIN COI KỸ DƯỚI ĐÂY:

[illegible]

1. — Thưa Ngài, tôi mắc bệnh Bạch đái và xanh xao, vì tôi mắc chứng Khí Huyết, lắt nào cũng phải uống hơn hai chục bình nước thuốc; đã mấy năm nay, dùng thuốc tốn rất nhiều tiền mà vẫn bị, nay mới dùng hết 6 chai Tiên-Tửu, đã trừ khỏi hết bệnh mà được bền lắm. Vậy Ngài lại gửi thêm 6 Chai Giao ngân lãnh hóa cho tôi 6 chai Tiên-Tửu nữa; 5 đồng 1 chai. M. Hai-chi-Trung, commerçant à la Plantation D. D. par Poste Lộc-Ninh (Nam-kỳ). — 2. — ... Nay dùng Thuốc và Tiên-Tửu, người nhẹ tôi vừa khỏi bệnh Bạch Kinh, vừa khỏe mạnh bền lắm; vậy Ngài lại gửi cho tôi 4 chai Tiên-Tửu nữa. (Quý một chai). M. Nguyễn-khắc-Cung, Secrétaire Banque Indochine à Quy-nhơn. — 3. — ... Tôi mắc bệnh Ho-lao, lại thêm chứng đau bụng kinh niên, đau ngực, đau lưng, đi tiểu vàng đục, nay dùng Tiên-Tửu và Thuốc của Ngài, các chứng đã khỏi hẳn rồi, đêm ngủ êm, còn hơi ho vài tiếng thôi, nhưng ăn được, ngủ được, khá lắm. Vậy Ngài gửi ngay cho tôi theo tôi, giao ngân lãnh hóa cùng như lần trước 4 chai Tiên-Tửu và 12 đồng bạc thuốc để mau khỏi rốt cần. M. Trần-văn-Thu ancien secrétaire D. P. demeurant n° 5, Troisième Quartier à Thái bình. — 4. — ... Bệnh Di mộng tinh, Đau ngực và Lậu Kinh niên cần tôi, đã 6 năm nay tốn bạc trăm thuốc mà vẫn hoài, nay dùng Thuốc và Tiên-Tửu, thấy mau khỏi lắm. Vậy Ngài lại cho tôi như kỳ trước 2 chai Tiên-Tửu và 12 đồng bạc Thuốc nữa. M. Trần-văn-Cả Commerçant voie n° 203 à Hanoi. — Cước phí gửi Thuốc và Tiên Tửu, Bổn-Dường chịu hết, mà lại đóng vào thùng gỗ rất cẩn thận, xin mong các ngài cổ-động giúp để đồng bào khỏi đau ốm được mau khỏe, làm ăn lành lợi, đó mới thiệt là công đức lớn vậy.

Mấy lời chân thành cẩn cáo: ĐẠI-BẢO DƯỜNG, 22 rue Médicaments à Hanoi

Công-dụng thuốc viên PI-LUIN-LỜ PANH KỜ (PILULES PINK) rất thần hiệu để chống lại sự yếu mệt của các cơ thể.

Thuốc **PILULES PINK** sinh nhiều máu tốt và tẩm nhuận các cân tuỷ; thuốc này làm cho biết đói, làm cho các nước trong dạ dầy chóng sinh và giúp sức mạnh cho các công việc của cả các cơ thể.

Cho nên thuốc **PILULES PINK** thật đáng gọi là thuốc đại thần hiệu để chữa bệnh thiếu-máu, bệnh phiền-muộn, bệnh gầy-mòn, các bệnh tơi thì lớn sổ và bệnh trở về già, bệnh đau bao-bì, bệnh nhức đầu, bệnh cân lực mỏi mệt.

Thuốc PILULES PINK bán tại khắp các hàng bào-chế tây.

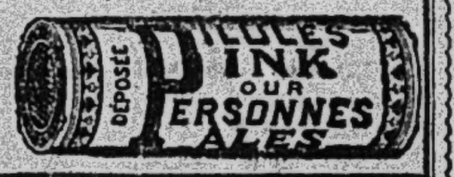

Đâu là CÓI PHÚC?

TRIẾT-HỌC TIỂU-THUYẾT

Tác-giả: C. Flammarion — Giang-Ha dịch-thuật

Số 60

— Không đâu! hãy nghe tôi đây. Nàng Minh-tinh đã đẹp lại có duyên. Nàng lại sinh trưởng ở chỗ giàu sang, được hưởng cái giáo dục của xã-hội sang trọng, để ngày sau sống trong xã hội ấy. Cái cảnh tình của nàng, tánh cách nàng, và mọi sự của nàng, đều trái hẳn với tình cảnh tôi như một trời, một vực. Tôi chỉ là một người quê mùa vụng về; tôi lại nghèo; tôi lại sống trong cảnh u-nhàn tịch-mịch. Bao nhiêu thì giờ của tôi đều dùng về khoa-học. Nếu chúng tôi mà có thể đem hai cuộc đời khác nhau chống chỏi nhau như thế, mà hiệp lại, thì không có đều gì điên khùng bằng. Tôi thì không khi nào tôi nỡ xô nàng xuống cái hố thẳm ấy.

— Ngài thương nàng chứ?

— Vâng, tôi thương lắm: Ái-tình của tôi đã chân thành lại sâu, cho đến nỗi tôi vì nàng mà tôi thương, chớ không phải vì tôi, tôi muốn gây cái hạnh phúc cho nàng trước hạnh phúc tôi. Tôi phải hy sinh lấy tôi.

— Nếu như nàng cũng thương ngài, nàng cũng nguyện cùng ngài trăm năm giao kết, thì ngài cũng từ chối sao?

— Không. Nàng không sao có thể muốn như vậy. Nàng mà sống trên đỉnh núi nầy thì chẳng khác chi bị đày, cả một cái đời vui vẻ sang trọng phải bị đày; và chắc nàng sẽ hối hận một cách chua xót.

— Món của hồi môn của nàng mỗi năm lợi tức cũng đến sáu vạn bạc kia mà!.

— Ngài nói mấy?

— Sáu vạn bạc lợi tức.

— Như vậy thì tôi lại càng không thể nhận nàng làm bạn trăm năm lắm. Chỗ nầy mà đem bạc đem vàng, đem tiền của đến mà làm gì? Cưới một người có của hồi môn à! Ngài không thấy là một sự không thể có à?

— Cái đó cũng thường mà vả cũng không phải là một tội trọng. Cái danh tiếng của ngài lại không đáng giá hay sao? Sao ngài lại từ chối của cải.

— Tôi từ chối của cải là vì ... tôi muốn để tâm nghiên cứu học tập. Tôi chưa hề biết cái hạnh phúc nào cao thượng hơn cái hạnh phúc trong sự học tập.

Nhà Cư-sĩ nói đến đây thì đương đi qua đi lại, dơ tay lên mà nói: « Khoa học, khoa học, khoa học!...»

— Nhưng của cải mà ngăn ngài tiến hành công việc khoa-học về phương diện gì?

— Đủ mọi phương diện. Thì ngài hãy nghe đây. Tôi xin trả lời rằng của cải và sự làm việc không khi nào chịu đi chung với nhau đâu. Vả, chỉ một sự giàu không, đã đưa đến cho ngài một cái gối để ngủ. Ngài cũng biết như tôi rằng những người sinh ra mà đã giàu sẵn, thì không làm việc, không ưa làm việc không thể làm việc được. Muốn luyện tập cách sinh hoạt cho phong lưu sang trọng, tập cách ở nhà, là không khó. Đó là một con đường rất nguy hiểm. Vậy thì sự giàu sang là một đều hay sai khiến người làm đều bậy. Sau nữa ngài cũng công nhận rằng hễ có tiền của ta để dùng chớ? Nếu có tiền của mà cứ giữ, thì nó không ích và cũng không cần nó làm gì. Chúng ta đồng ý chỗ đó phải không?

— Chớ sao! Tôi không hiểu vì sao mà những kẻ trọc phú ráng sức chất chứa cho đầy giấy bạc rồi nằm trên đống của mà chết! Thật không gì ngu xuẩn bằng.

— Vậy thì nếu tôi có tiền ra thì tôi phải dùng. Nhưng người ta thường dùng tiền để làm gì? Có phải để quản-lý cái gia-tài kia để cho khỏi mất ... để gìn giữ các ngân phiếu..., để tạo thêm vườn đất ... để giúp cho các sở làm việc nghĩa ... để nuôi đoàn khiêu vũ ... để nuôi ngựa đua ... để đi săn thỏ rừng ... hay là để làm gì chớ?

— Hễ có tiền của thì làm gì lại không được.

— Vẫn biết thế, nhưng phải sắp một cách sinh hoạt cho xứng đáng với cái gia-sản mình chớ!

« Nếu có sáu vạn hay năm vạn bạc lợi tức mỗi năm, thì không thể sống trong một cái nhà khốn nạn như nơi nầy được. Phải có nhà cho nhiều, mùa đông thì ở Ba-lê, Nice, La-mã, mùa hè phải có một cái dền ở trong tỉnh, phải tổ chức các cuộc hành lý du ngoạn ở viễn phương; nhà cửa phải cho xứng đáng, cách sắp đặt phải cho mỹ quan, phải có đầu bếp giỏi, phải có bồi phòng, có người đánh xe, và nếu có vợ con thì phải vô số tay chưn trong nhà nữa. Chắc ngài sẽ nói rằng ăn ở cho sung sướng không phải là không thích. Khoan đã, ngài hãy nghe đây. Tôi thì dụ như ta ở một sở vườn đó ít trăm thước vuông lây — đây là tôi giảm tiện xuống đến tột bực — trong vườn kia cũng có chỗ trồng bông, chỗ nước chảy, chỗ trồng cây có trái. Như thế là mỗi ngày ta sẽ nghe người đến hỏi chuyện nầy chuyện khác không thể nào ngớt: « Thưa ông, có một cái hồ nước chảy rỉ, có phải kêu thợ nề đến sửa không?... Thưa ông, con ngựa mới vừa làm đồ xe, cái con ngựa đó dữ quá... và có ngựa không tốt... Bà lớn hỏi không biết mấy quả hạnh đào trời gió làm rớt hôm qua bây giờ ra sao?... Cái tường phía sau vườn bị quân trộm phá ngã... Bây giờ có phải làm lưới sắt bọc kín không? ... Có người thợ đến chờ ông để sửa ống khói... Thưa ông, người dẫy xe say nhứt tử.... Thưa ông, có nghĩ tới việc mua cỏ cho ngựa ăn không ... ...» ông chủ nhà kia tôi có thể kể ... ãi không hết được. Các công việc phiền phức nó cứ mỗi ngày đến làm rầy tai.

(*Kỳ sau sẽ tiếp*)

mai 23,9 chạy về Vinh, thì hồi 4 giờ sáng ngày 23, có hai chiếc xe của công-ty ấy chạy lại chạm hai dầu không cho chiếc xe Bưu-Phủ đi.

Nói mãi hai chiếc xe của công-ty ấy vẫn không chịu xê, bất đắc dĩ Bưu-Phủ phải đi trình dồn và phủ, mãi đến trưa nhờ thế lực quan trên, hai chiếc xe ấy mới chịu xê, thì hành khách đã tiêu tan hết, Bưu-Phủ đành phải chạy xe không về.

T. S.

QUẢNG-BÌNH

. . . chồn đèn mắc bẫy.

Hồm 27 tháng 9 vừa rồi, ở Thượng Ao, tổng Phú ninh, có xẩy ra một cuộc vật lộn rất kỳ, mà chủ động là thầy phó Trần-Quát và tên dân là Trần-Kinh.

Nguyên mụ ả-Xuân chết chồng, lại gặp tên Kinh chế vợ, nên cùng nhau đính ước trăm năm. Iui tổ đến nay đã ngót mấy năm trời. Thế mà không biết thầy phó kia ngon ngọt thế nào mà ả Xuân xiêu lòng

Tên Kinh cố bắt cho được tang chứng, rình mò mãi, cho đến bữa 27 đây, đương khi thầy to nhỏ với «tình nhân», Kinh bước vào hỏi thầy đi đâu, thì thầy nói đi công văn. Kinh ôm lấy thầy vật la om sòm thiên hạ đến rất đông, thì lé ra thầy phó đã nắm ý ra đấy !

Sau có thầy chánh xử thầy phó phải bồi 10$00. Thầy chuyện

QUẢNG-NAM

Không lấy nước mà phải chịu lúa sao ?

Ngày 7 Octobre 1932, đi ngang qua nhà Đại-lộc thấy một người từ ngỏ nhà bước ra vừa đi vừa than thở. Hỏi, thì người ấy đáp rằng : « Tôi tên là Ngô-Cẩm ở làng Hà-tân tổng Đức-hòa-thượng (Đại-lộc) có gieo một mẫu ruộng lúa, không lấy nước xe, và không ký khoáng ước của hội xe gió. Thế mà bữa 3 tháng 9 Annam, tôi đến ruộng gặt lúa, thì người chủ hội xe đó, hiện đang làm chánh-tổng, sức xa phu thâu lúa đem về nhà y, rồi cứ 100 bó lấy 20 bó. Tôi không chịu, bèn nằm trên đống lúa mà bô hoán ; y lại sức gia-đình trói tôi lại, rồi tự làm thương tích đầu, vu cáo với quan huyện rằng tôi đánh y. Nay quan huyện giam tôi và đòi làm án nữa, thật là vẫn cồ kêu chẳng thấu trời ! ».

Ruộng gieo thì có cần gì nước xe? vả lại người ta cũng không ký khoáng ước, sao lại thâu lúa nhưt lê? thật là khổ cho nhà nông nghèo !

Mong sao quan trên lượng xét.

Nghe chuyện

Thủ đoạn Trị-bộ trong thôn quê

Ở làng An-xá thuộc tổng Tiêu-giang, Huyện Tiên phước, có tên chánh trị bộ V. K là một người không học thức, kiếp thường chỉ rượu nộ nạt dân giả, hễ k ai kiếm p ải sắm một mâm trầu cau rượu, hai giác bạc ; một tên dân nghèo nếu có sanh được 1 con thì phí tổn k ai sanh ít nữa 0$50; nuôi đôi ngày đứa bé chết thì lại k ai ở phải 0$50 nữa.

Quả có

QUẢNG NGÃI

Những nỗi thương tâm

Làng Long-bình, ở về miệt nguồn tổng Hành-cậu, huyện Nghĩa-hành, dân số phỏng hơn 800 người, diền địa phì nhiêu, gia cư trù mật, nhưng vì tình hình chộn rộn năm 1930, họa gió tai bay, bốt nhiên mà thành ra một đống tro tàn và đất trắng !

Nguyên ngày tháng 2 năm 1931, nhà giáo Thiện ở Đại-lộc bị cháy.

. . . . . .

. . . . . .

bắt giam hơn 200 người. Cái khổ của dân làng ấy khi bấy giờ không bút mực nào tả cho hết. Dạ dĩ mùa màng mất sạch !

Cái khổ năm ngoái còn đó, kể đến năm nay, thì bị cái nạn khủng hoảng !

Hiện nay mấy nhà khá nhứt trong làng ấy như bà Chủ Đạt, ông hương Thành và ông hương Viên mà cũng vẫn ở đợ năm trại, chưa làm lại nổi nhà, huống là bọn dân nghèo ! hương thay ! !

Trương tâm

Việc Thế-giới

TRUNG HOA

Tưởng-giới-Thạch làm càn

Hán-khẩu, 17 oct. (H. d.). — Tưởng-giới-Thạch muốn thân trương thế lực của mình nên cử Wa-kuo Chen làm xã trưởng Hán-khẩu và dùng võ lực bắt 20 quan viên tỉnh hạt, giam 19 người và bắn chết 1 người.

Việc ấy làm cho trong chính giới ai cũng sửng sờ.

Xét tờ trình Lytton

Thượng-hải, 15 oct. — Có tin ở Nam-kinh rằng Hội đồng ngoại giao đã cử một hội đồng năm người dặng xét tờ trình Lytton. La-văn-Cán, Ngoại giao tổng trưởng đã đi Hán-khẩu bàn chuyện ấy với Tưởng-giới-Thạch.

Dân số Trung-hoa

Theo tin các báo ở Vân-nam, thì bằng theo cuộc điều tra sau cùng, dân số Trung hoa là 474 triệu.

Riêng phần Mãn-châu 25 triệu dân.

Tỉnh đông dân nhứt là Kiang-Sou: 34 triệu. Trái lại tỉnh ít dân nhứt là Ling-Sia : 1.440.000 dân mà thôi.

MÃN-CHÂU

Trung-Nhật xung đột

Thượng-hải, 14 oct. (R. d.) — Theo tin các báo Trung-hoa thì ở Mãn-châu quân Nhật và quân nghĩa dũng Trung-hoa đánh nhau riết. Quân nghĩa dũng ở dọc theo Yaiou có đến 100.000 người. Nhật bản còn đương đưa thêm binh lính đến.

Các quân tướng nghĩa dũng đã tờ tuyên cáo của tướng Nhật Muto.

Đông-kinh, 14 oct. (R. d.) — Trong chính giới người ta đã nói thiệt rằng việc vận động thả các người Nhật và Triều-tiên bị quân nghĩa dũng bắt giam ở Mãn-châu-lý và Hailar, bị thất bại. Người ta lại nói rằng quân lính đã sửa soạn dùng võ lực mà giải phóng những tù ấy, và sợ e làm như vậy thì những tù nầy sẽ bị giết gấp.

ẤN - ĐỘ

Tình hình chính trị

Bombay, 15 oct. — Hôm qua, chính phủ đã đưa lính Anh đến các miền bị rối loạn, nhứt là ở Calcutta.

Ở Pendjad cũng có rối loạn : 14 người chết.

ANH

Tô-cách-lan vận động tự trị

Perth. 15 oct. — Hội đồng tự do liên bang đã quyết định điều yêu cầu các nghị viên tự do vận động thế nào cho Tô-cách-lan được tự trị.

Dặng tránh cuộc bãi công

Luân-đôn, 14 oct. Sớm hôm nay đại biểu các chủ xưởng và thợ dệt ở Lancashire đã nhóm tại Manchester, do đại biểu Tổng trưởng lao động chủ tọa, dặng tìm cách giải quyết sự lôi thôi giữa hai phái ấy. Có cả thảy là 60 đại biểu dự.

Tin thêm về vụ bãi công ở Ái nhĩ Lan

Beljast, 17 Oct.— Hôm qua viên thủ lãnh cộng sản Tom Nam bị trục xuất ra ngoài Ái-nhĩ-lan.

Tổng trưởng Nội vụ đã chính thức tuyên bố rằng tiền phụ cấp cho các gia đình phải cái nạn thất nghiệp sẽ tăng lên từ 40 đến 60% tùy theo hạng. Tiền phụ cấp cho những người thất nghiệp không vợ không con sẽ xét sau. Chính phủ sẽ hưng công dặng bớt cứu nạn thất nghiệp.

TÂY-BAN-NHA

Tình hình chính trị

Barcelone, 15 Oct — 20 000 thợ dệt bãi công dặng phản đối việc bắt giam những hội viên công đoàn mà không đủ chứng cớ

Tổng trưởng Nội vụ có tiếp thơ bãi công

Thợ bãi công biểu tình ở các đường trong thành phố Barcelone, dập bậy vô cảnh binh. Buổi tối, có một quả bom nổ làm thiệt hại nhiều lắm. Người ta sợ cuộc bãi công sẽ lan rộng ra.

. . . . . .

. . . . . .

PHAN-THIẾT

Đã có bệnh thương hàn nhập lý. bà con nên để ý đề phòng (1)

Gần một tháng nay ở tại châu thành Phan-thiết, nhơn nhân bị bệnh chết rất nhiều. Quan Docteur Terrisse mới nhận ra rằng : người ta mắc phải bệnh « thương-hàn-nhập lý » (Fièvre typhoïde).

Nghi có lấy nước giếng khắp châu thành gởi vào viện Pasteur ở Saigon để thử. Thì mới đây viện Pasteur trả lời rằng : tất cả nước giếng ở Phan-thiết đều có vi trùng bệnh thương hàn nhập lý (Colibacilles).

Vậy từ rày về sau bà con muốn tránh khỏi bệnh ấy, chẳng có chi hay hơn là phải ăn uống cho hợp theo phép vệ sanh. Nghĩa là chớ nên uống nước lạnh, đừng ăn rau sống (vì rau sống có rửa nước lạnh). Phải nấu nước cho sôi trong 15 phút đồng hồ để nguội sẽ uống.

Tùng-khê

(1) Trích Dân số 527 ra ngày 5-10-32 ở trương chớt có bài vệ sinh thường thức cai rỏ cách tế phòng bệnh nầy.

Sách thuốc

Dịch ra quốc ngữ, trên đặt thành ca, kê ra các bệnh, dưới kê đơn thuốc, vừa chữ quốc ngữ, lại vừa chữ nho, bệnh nào thuốc ấy, thật rất tinh tường, có 372 cái đơn thuốc chẩn chữa đủ hết các chứng bệnh người lớn trẻ con, dùng rất công hiệu. Ai có sách này cũng như có thầy lang đại danh sư ở trong nhà vậy. Khi nào có bệnh thì tự xem sách kê đơn lấy thuốc mà dùng thật rất tiện lợi. Ai biết quốc ngữ là kê đơn được. Giá mỗi quyển 1$00

Nguyên sử tòa thượng hạng thông phán

TRẦN-ĐỨC-CẢNH

57 - phố Định - Tân — 57

TONKIN NAM-ĐỊNH

Trong nhà trong cửa ai ai cũng phải có sáng

THUỐC HƯỚN PASTILLES VALDA

dặng Khi, có con nít đi học, Khi có ông già bà cả ra về, Cùng số người phải đi ra, tới sở làm.

THÌ DEM THEO TRONG MÌNH

hoặc ngậm cho thơng cổ thơng hơi Khỏi bịnh, hoặc ngậm mà trừ bịnh, như Kì sổ mũi, đau cổ, mệt thở, ho đàm, tức ngực, vân, vân.

MÀ NHỨT LÀ PHẢI NHỚ

dùng lấy một thứ

THUỐC HƯỚN PASTILLES VALDA

Xin đựng trong hộp coi trên nhãn phải có hiệu chữ

- VALDA -

MỚI THIỆT PHẢI

Trung-Nhật xung-đột

Nhật được Tàu thua là bởi tại sao? thưa là tại quân Tàu nhiều người nghiện thuốc phiện, trong người không được mạnh khỏe. nên không địch nổi quân Nhật. Nay chính phủ Tàu có nhờ bản hiệu chế cho một thứ thuốc cai nha-phiến thật hay để quân lính dùng cho khỏi nghiện, nên bản hiệu gia công nghiên-cứu những sách Đông Tây y học, xét bệnh lập phương chế ra một thứ thuốc cai nha-phiến, đặt tên là « VĂN-MINH GIỚI-YÊN HOÀN », uống vào rất mạnh khỏe mà không sinh bệnh, nặng độ hai tuần, nhẹ thời tuần lễ là hết bệnh nghiện, nếu không bỏ được thời trả lại tiền kai mua phải nói rõ ăn nhiều hay ít, có tật bệnh chi không. người khỏe hay yếu, để tôi chế thuốc cho hợp với bệnh gởi đủ bỏ xong, cũng ngài nào trong người không có bệnh chi, duy có bệnh nghiện, thời mua thuốc đã chế sẵn ở bản hiệu hoặc ở các nơi đại lý của bản hiệu cũng vậy. Thốc « VĂN MINH GIỚI-YÊN HOÀN », hạng nhất 5$00, nhì 3$00, ba 2$00, hạng tư 1$00 một chai, ngài nào muốn cao người thêm sức khỏe trong khi bỏ hút nên dùng thêm thuốc bổ 2$00 một hộp.

Có bàn thuốc tim-la 1$00, thuốc lậu 1$00, chiết nọc 1$50, hay nhất thế-giới, và các thuốc đàn ông, đàn bà, con nít. Khi các ngài cần thuốc coi xin gởi thơ kê bệnh cho mình bạch.

Đề bì cho chủ-nhân :

M. Trần - đắc - Sử

N. 38 rue des Pipes HANOI

NGU-TINH

Nhân - Tạo - Huyết

của lương-y YECSIOUNINE

Chuyên-trị :

TINH-THẦN LAO-TỔN

KHÍ-HUYẾT GIẢM-SUY

Có tính chất đặc biệt là sát được trùng độc ẩn núp trong máu, nhất là trùng lậu, giang mai nhập cốt. Và trẻ con sái ghẻ

Thuốc này đã được nổi tiếng là một món thuốc Bổ-Huyết Sát-Trùng *rất hay. Và đã phân chất tại phòng* THÍ-NGHIỆM ĐÔNG-DƯƠNG *tại HANOI ngày 15 AVRIL 1932.*

Mua thuốc xin hỏi tại TỔNG ĐẠI-THỦ của nhà thuốc NĂM-SAO :

SINH-HUY

44 — *Maréchal Foch* — 44

VINH

Là nhà bán thuốc SỐT RÉT, NGÀ NƯỚC, nhãn « NĂM SAO » rất thần hiệu.

Mỗi gói 0$15

Magasin de Soieries

TÂN-LỢI

138 - 140, Boulevard Tổng - đốc - Phương

CHOLON

Bổn hiệu bán sỉ và bán lẻ đủ các thứ hàng Tàu, hàng Thượng-hải, như là : lĩnh, xuyến, trừu, cẩm-nhung, cẩm-châu v. v... Hàng thiệt tốt, thiệt bền, hàng nhuộm đen mặc đến rách không hề sợ phai trổ. Bán lẻ đủ các thứ hàng Bombay, hàng Nhựt-bổn v. v... Khăn đội đầu rất đẹp và thêm nhiều kiểu, nhiều màu thiệt đẹp.

Trữ bán sỉ và lẻ đủ các thứ màu nhuộm của Tây hiệu «Teinture Idéale» danh tiếng thuở nay ở Nam-kỳ.

Bánh hộp biscuits « Kim-Thời » của bổn hiệu chế tạo chẳng khác nào biscuits mélanges choisis của Tây, được nhiều người khen ngợi. Bán lẻ mỗi hộp 0$75 tại bổn hiệu (mua sỉ có hoa hồng).

Ở Bắc-kỳ có bán ở hiệu Quảng-vạn-Thành Nội-hóa N° 129 Bonnal Haiphong, giá mỗi hộp là 0$80.

Bổn hiệu buôn bán đã mấy chục năm cùng các tỉnh Trung-kỳ và Bắc-kỳ. Ở xa xin viết thơ về thương nghị.

TÂN-LỢI

138-140, Bd Tổng đốc-Phương — CHOLON

BẮC - NINH

Bệnh quỷ đã có thuốc tiên ! !

Nếu ai mắc LẬU, hay TIM-LA, ngày LẬU nhập CỐT nghĩa là khói rịt bề trong người chạy một thứ đau nóng rượu thì nóng nó mê, hay trong thịt nó buồn như hiến, hay cần nó nhứt một cái, nom đã có mủ ! vì nó vi-trùng GONOCOQUE nó ẩn vào trong xương, trong máu, bề trẻ giới thì như vậy, bệnh nầy rất nguy hiểm và chuyên nhiễm, nếu để cho lâu Bà thì người ấy mang bệnh đau LÁ-CON (Métrite) khi hư huyết bạch, bằng phụ v. v. thì tính đã rất hàm, nếu để con thì hay bằng mắt, còn TIM-LA nhập CỐT, người khiết như trong máu trong xương còn vi-trùng SPIROCHETE DE SCHAUDINE cho nên trẻ giới hay sốt, đau đầu, đau mình, đau cần đầu xương, chân tay mỏi mệt, cần cổ hạc nay nó sanh-nhiễm rất là nguy hiểm, vì thế cho nên là nhiều người đã rất, đã ra bài ra bọc, đã con thân cái nọ, thiếu nữ kia, ta ở ra là đó quấy ngh, vì cái bọc nầy nó chạy ba-nhiễm sang tự lâu lâu thai, nếu mắc bệnh không tìm được thuốc thần hiệu nầy thì các bọc ấy nó chuyển nhiễm sang mấy mươi đời, dưới con mang đầu sanh ra ! v. v. vì thế nhiều người thử không có bệnh mà nam nữ thì trong có vi-trùng TIM-LA, còn nhơn bệnh MỞ LOÈN (Chancre-mou) bệnh nầy nó cũng có vi trùng BACILLE DE DUCREY, cái vi-trùng nầy nó cũng ẩn vào trong xương, trong máu, nó cũng nguy hiểm như TIM-LA, bệnh nầy cũng có nhiều người thoát hai đến thân thể, vậy các ngài mắc phải các bệnh nầy đã nặng, hay bệnh nhập CỐT mấy mươi năm, hay mới mắc phải, thì lập tức đăng ngay thuốc MỘC HOÀNG-VĂN-ÁP, số nhà 87 phố Ninh-xá Bắc-ninh (Tonkin), thế nào cũng phải mau khỏi, và rứt hết nọc, người có bệnh nong thuốc vào đi lại làm ăn như thường, khỏi hoa gió không biết, thực thần TÀI, nếu tôi Bà có tuổi cũng cùng được không sai ! Giá thuốc LẬU, 1$00, TIM-LA 2$00, thuốc CHANCRE-MOU có nặng và bệnh 3$00, Đại-lý LÊ-NAM-HƯNG Commerçant Place Doyle-Langson PHAN-THIẾT, PHÚC-HÒA 87 Rue des Médicaments (Phố Hàng-Bồ) à HANOI MÔ-VĂN-CHIỀU chez Vinh xuân Hôtel commerçant của Tây à QUẢNG-NGÃI, Lou-thanh-Tay Hàng-phố Công-So à Longxuyên, Annam dược-phòng, chủ-nhân Lê-ngọc-Thanh, route Camau à Bạc-liêu à Cantho, chinoe nên ngài muốn mua thì gởi cho mọi tỉ nhân trước con cần hiệu gởi nhận bao giờ ngài ở nhà ai mang mua thì đại-lý sẽ tiếp thơ về bản-hiệu

DẦU NỘI HÓA

Dầu là vật cần dùng hằng ngày cho quốc dân ta, từ xưa đến nay ta chỉ dùng dầu của người ngoại quốc, hằng năm chi phí về môn dầu kể có mấy triệu bạc, thực khá tiếc thay ! Ấy vì sự tiếc ấy, mà chúng tôi phải dụng công khảo cứu dùng toàn vị thuốc nam mà chế tạo ra một thứ dầu gọi là « Nam-thiên-quất-thần » rất thơm, rất mạnh, công hiệu vô cùng, kiêm trị ba chứng ba bệnh, rất là linh nghiệm, đã được Hội-đồng-khoa-học xét nghiệm cấp cho vào bằng danh-dự sang chế độc quyền thực là thứ dầu rất tốt, xưa nay chưa có thứ dầu nào sánh kịp không những chữa được nhiều cao bệnh nguy hiểm cấp cứu, nó lại còn có cái đặc tính giải độc, tẩy uế và dùng được nhiều việc nữa, đã nói rõ trong tờ, bản dường mất sức nghiên cứu chế luyện để công hiến cao đồng bang một thứ dầu Nội-Hóa rất hay rất quí, muốn cho lưu thông phổ cập cho hết thảy cả quốc dân trong ba kỳ nếu biết dùng thứ dầu nầy, chu nên dầu đã tốt lại đóng vào ve tốt, cổ hợp, có nhãn rất đẹp, mà giá bán rất rẻ, mỗi ve có 0$20. Cần dùng nhiều người làm đại lý để bán thứ dầu nầy ở khắp các tỉnh trong xứ Đông-Dương, kính xin đồng bang sẵn lòng chiếu cố đến dầu Nội-hóa, được là giúp ích cho bản dường, và chấn hưng cho thực nghiệp nước nhà, sau là giữ lấy mối lợi chung cho xã hội, khỏi mang tiếng gánh vàng đi đổ sông ngô. Ngài nào sẵn lòng mua dùng hay làm đại lý xin cứ gởi thơ cho bản dường thì bản dường sẽ gởi tặng mẫu dầu (échantillon) và chỉ rõ chương trình, thể lệ, đa tạ.

NAM - THIÊN - ĐƯỜNG DƯỢC - PHÒNG

46, rue Bacninh à Nam-Dinh (Tonkin)

NHÀ MÁY DỆT AN - THÀNH

Nhà máy dệt áo Pull-Over AN-THÀNH năm nay mới chế ra các kiểu Hoa (Đồng) rất khéo.

Giám mong Đồng-bào sẽ vì công nghệ nước nhà mà chấn hưng cho thời bản hiệu rất lấy làm cảm ơn vô cùng. An-Thành

COULEURS :

Tùy ý các ngài lựa chọn Couleurs ; Rouge, Beige, Gris, Marron, Chocolat, Gris Claire, Người nhớn và con nít cũng cùng một couleur ấy cả.

Áo và quần của con nít

4	tuổi	2p.00	1	bộ
6	—	2. 20	1	bộ
8	—	2. 50	1	bộ

Kiểu áo này

Không có hoa	2.p00
Có hoa	2. 20
Có hoa tơ	2. 50

Các ngài mua buôn (sỉ) có giá riêng rất hạ

Ý riêng bản hiệu thì đẹp nhứt là mài Gris và Beige

An-Thành 87 phố hàng Đào Hanoi

Có CATALOGUE biếu các ngài ở xa.

Ở NGOẠI - QUỐC MỚI VỀ

MŨ FEUTRE *Tchécoslovaquie*

Kiểu cọp thời, mũi rất nhả ; hàng cực tốt, giá thực rẻ. Mới nhập-cảng xứ ta lần đầu. Mua mau kẻo hết. Giá 5$00 và 6$00 một cái. Mũi beige và gris foncé.

PULL'OVER *Lyon*

Áo lót mùa rét, có tiếng ở Pháp, nhiều kiểu vẽ rất đẹp (dessin jacquard), có hàng toàn mũi như gris clair, beige, blanc ivoire. Có cả fermeture éclair. Giá hạ hơn mọi năm. Giá từ 3$50 đến 12$00.

Còn nhiều thứ hàng như cravate, col, noeud, béret, casquette, vân vân, và mũ feutre nhiều hạng giá từ 3$20 đến 18$00. Xin hỏi

Nhớ Mua BALLON marque SINH-HUY VINH

SINH.HUY

44 Rue Maréchal Foch VINH

MÓN THUỐC THẦN-TIÊN

Bài - trừ chứng bệnh nguy - hiểm hiện - tại

THUỐC TRỊ SƯNG-THŨNG

(mỗi tá 1$00)

Bệnh sưng-thũng thường hay phát tự hai chân, hai tay, rồi đến mặt, sau khắp cả mình đều sưng to lên cả, mòng-mọng như có nước trong thịt, lấy tay ấn vào chỗ sưng-thũng ấy thường thấy lõm xuống ; có khi bại cả chân tay, đau các bắp thịt, rức các xương gân.

Bệnh nầy là một chứng rất nguy hiểm. Bản dường chế ra thứ thuốc chữa khỏi cả các chứng kể như trên, rất là thần hiệu. Ai uống cũng khỏi.

Thơ và mandat gởi cho

M. NGUYỄN-XUÂN-DƯƠNG, hiệu DƯỠNG-NGUYÊN

123, Phố-Khách, Nam-dinh (Tonkin)

Imprimerie TIẾNG - DÂN — HUẾ

Directeur-Gérant : HUỲNH-THÚC-KHÁNG